

Bản án số: 05/2023/HS-PT

Ngày: 03/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Văn Thành

Bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 990/2022/TLPT – HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn T N, do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HSST ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 855/QĐXXPT-HS ngày 20/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn T N, sinh năm 1976; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn T T, sinh năm 1939; con bà: Nguyễn T T1 (đã chết); Vợ: Nguyễn T Đ, sinh năm 1975; Con: có 02 con; con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; Danh chỉ bản số: 198 do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 08/ 8/ 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* Cháu Nguyễn T K A, sinh ngày 29/12/2006;

Địa chỉ: Xóm 5, Thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP. Hà Nội.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Đ Q, sinh năm: 1975 và bà Nguyễn T K, sinh năm 1977 (bố, mẹ đẻ cháu A);

Địa chỉ: Xóm 5, Thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đ Q và bà Nguyễn T K là bà Nguyễn T H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm 5, Thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:* Bà Phan H M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đ L, sinh ngày 09/11/2005.

Đại diện theo pháp luật của anh L là bà Hoàng T L, sinh năm 1976 (mẹ anh L). *Đều có địa chỉ: Đội 3, thôn Q, xã V, huyện H, TP. Hà Nội.*

2. Bà Nguyễn T Đ, sinh năm 1975 (Vợ bị cáo N).

3. Chị Nguyễn T P, sinh năm 1999 (con bị cáo N).

Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/8/2022, Công an huyện Quốc Oai nhận được đơn trình báo của ông Nguyễn Đ Q có đơn tố giác Nguyễn T N, có hành vi quan hệ tình dục nhiều lần với con gái ông Quang là cháu Nguyễn T K A, sinh ngày 29/12/2006. Quá trình điều xác định nội dung vụ án như sau:

Do có quan hệ tình cảm từ trước nên khoảng 07 giờ ngày 14/7/2022, Nguyễn T N dùng điện thoại cá nhân nhắn tin cho cháu Nguyễn T K A hẹn trưa ngày 14/7/2022 gặp cháu A. Khoảng 13 giờ ngày 14/7/2022, N đi bộ một mình đến nhà cháu A, đến khu vực chân cầu thang gần phòng khách, nơi cháu A đang đứng rồi ôm, hôn cháu A và bảo cháu đi lên tầng 02, cháu A đi trước, N đi sau. Đến khu vực hành lang tầng 02, gần cửa phòng ngủ bố mẹ cháu A, N ôm, hôn cháu A và bảo cháu đi vào trong phòng, tại đây tiếp tục ôm, hôn cháu A, cháu A vén áo qua ngực, N hôn, bú 02 vú của cháu A rồi bảo cháu A bú, mút dương vật của N, cháu A bú, mút dương vật của N khoảng 01 phút thì N rút dương vật ra khỏi mồm cháu A và rử cháu A quan hệ tình dục, cháu A đồng ý rồi lên giường nằm, vén áo qua ngực và cởi quần ra. N hôn môi, hôn vú, hôn, bú âm đạo của cháu A. Sau đó, N nằm đè lên người cháu A, đưa dương vật đang cương cứng vào sâu trong âm đạo của cháu A rồi quan hệ tình dục khoảng hơn 01 phút thì N rút ra và xuất tinh ra mu âm đạo và bụng cháu A (*khi quan hệ tình dục lúc đó Ánh được 15 tuổi 6 tháng, 15 ngày*). Sau khi quan hệ tình dục xong, N kéo quần lên, lấy 02 khăn trang lau cho cháu A. Khi lên tầng 02, N thấy cháu A đang đứng cạnh giường, tinh dịch rớt 01 ít xuống đất, N dùng chân lau dưới đất, dùng khăn

trang lau bụng cho cháu A. Sau đó, cháu A mặc quần vào, N đưa cho cháu A 500.000 đồng rồi đi về.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án Nguyễn T K A và Nguyễn T N còn khai nhận: Từ giữa tháng 02/2021 đến ngày 14/7/2022, N đã quan hệ tình dục với cháu A khoảng 05-06 lần (do quan hệ tình dục từ lâu nên và quan hệ tình dục nhiều lần với nhau nên bị can và cháu A không thể nhớ chính xác số lần quan hệ tình dục). Nguyễn T N và cháu A chỉ nhớ được lần đầu tiên quan hệ tình dục với nhau vào giữa tháng 02/2021 tại 01 cánh đồng thuộc thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, đây là lần quan hệ tình dục đầu tiên nhưng bị can không cho được dương vật vào âm đạo của cháu A nên cháu nhớ rõ được (*lúc đó Ánh khoảng 14 tuổi 01 tháng 16 ngày*). Lần thứ hai, vào giữa tháng 3/2022, tại 01 cánh đồng khác thuộc thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, đây là lần đầu tiên bị can cho được dương vật vào trong âm đạo của cháu A nên cháu nhớ được (*lúc đó Ánh khoảng 15 tuổi 02 tháng 14 ngày*). Lần thứ 3 vào ngày 14/7/2022. Còn các lần thứ 4, thứ 5 hoặc 6 thì bị can và cháu A quan hệ tình dục ở nhà cháu A nhưng do thời gian đã lâu và những lần quan hệ tình dục tương đối giống nhau nên cháu A và N không nhớ được cụ thể ngày, tháng, năm quan hệ tình dục với nhau. Tất cả những lần quan hệ tình dục này cháu A đều tự nguyện, N không đánh đập, đe dọa gì đối với cháu A. Sau mỗi lần quan hệ tình dục, N đều cho cháu A tiền.

Vật chứng thu giữ : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu ghi, bị vỡ màn hình, Model A1633 (do cháu A tự nguyện giao nộp); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8, màu đen, cường lực dán màn hình bị sứt, mẻ 04 cạnh (do bị cáo tự nguyện giao nộp).

Tại bản kết luận giám định pháp y tình dục số 1133/GĐ-TTPY ngày 19/8/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Tại thời điểm giám định, toàn thân của cháu Nguyễn T K A không có vết sưng nề bầm tím, không sây sát rách da chảy máu nào do vụ việc gây ra. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích; Màng trinh của cháu Nguyễn T K A có vết rách cũ vị trí 05 giờ, không có vết rách mới, lỗ màng trinh giãn rộng. Không sây sát bầm tím. Tại thời điểm đến giám định, vết rách màng trinh của cháu Nguyễn T K A đã liền sẹo hoàn toàn. Vì vậy, không xác định được thời điểm rách màng trinh.

- Xét nghiệm Anti HIV (test nhanh Determine): Âm tính. Xét nghiệm HbsAg (test nhanh Determine): Âm tính. Tại thời điểm giám định, siêu âm tử cung phần phụ: Không có thai trong buồng tử cung; Thử test HCG: Âm tính (-); Xét nghiệm định lượng β HCG tại Bệnh viện Đa khoa Medlatec: <0.01U/L cho thấy cháu Nguyễn T K A không có thai.

- Kết luận giám định pháp y về ADN số 65/22/TC-AND ngày 18/8/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội về giám định mẫu dịch thu được tại quần lót và dịch âm đạo của cháu Nguyễn T K A: ADN nhiễm sắc thể Y thu từ mẫu quần lót và

dịch âm đạo của Nguyễn T K A có các alen trùng với các alen trên nhiễm sắc thể Y của Nguyễn Đ L và không trùng khớp với các alen trên nhiễm sắc thể Y của Nguyễn T N.

Tại bản kết luận giám định pháp y tình dục số 1100/GĐ-TTPY ngày 17/8/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Toàn thân Nguyễn T N không có vết sây sát, không sưng nề bầm tím mới. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích; Bộ phận sinh dục bình thường, không sây sát sưng nề bầm tím, không chảy máu, không có tổn thương mới. Tại thời điểm giám định, Nguyễn T N xét nghiệm AntiHIV (test nhanh Determine): Âm tính.

Tại bản kết luận giám định pháp y tình dục số 1101/GĐ-TTPY ngày 17/8/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Toàn thân Nguyễn Đ L không có vết sây sát, không sưng nề bầm tím mới. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích; Bộ phận sinh dục bình thường, không sây sát sưng nề bầm tím, không chảy máu, không có tổn thương mới. Tại thời điểm giám định, Nguyễn Đ L xét nghiệm AntiHIV (test nhanh Determine): Âm tính.

Đối với Nguyễn Đắc Lượng, sinh ngày 09/11/2005 có hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với Nguyễn T K A 04 lần. Tại thời điểm mà Lượng quan hệ tình dục với cháu A, Nguyễn Đ L chưa đủ 18 tuổi, còn Ánh đã đủ trên 13 tuổi. Nên hành vi của Lượng không cấu thành tội phạm “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Nguyễn Đ L.

Cáo trạng số 64/CT-VKSQO ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố bị cáo Nguyễn T N về tội: Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Nguyễn T N 36 tháng tù về tội Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 04/11/2022 đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Đ Q (bố bị hại) kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng số tiền bồi thường dân sự cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn T N khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định, bị cáo và gia đình bị cáo N tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

- Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận số tiền mà gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường và đề nghị HĐXX tăng hình phạt đối với bị cáo N vì mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là quá thấp.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại đồng ý với số tiền gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường và không có ý kiến gì, về hình phạt đối với bị cáo đề nghị HĐXX xem xét và tăng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức kháng cáo đúng chủ thể và trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức. Về nội dung: sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện VKSND TP Hà Nội tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm và ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 02/2021 đến ngày 14/7/2022 Nguyễn T N đã có hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với Nguyễn T K A, tổng số khoảng 06 lần. Bị cáo Nguyễn T N là người đủ 18 tuổi đã có hành vi thực hiện hành giao cấu đối với cháu A lần đầu (khi cháu A được 14 tuổi 01 tháng 16 ngày). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 145 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm xác định là phù hợp.

Xét kháng cáo của bị hại về việc đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T N:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo N đã bồi thường khắc phục một phần hậu

quả cho bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp nên HĐXX phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại về việc tăng mức hình phạt đối với bị cáo N.

Xét kháng cáo của bị hại đề nghị tăng mức bồi thường dân sự cho bị hại:

Bị cáo N lợi dụng sự thiếu hiểu biết của cháu A, xâm hại tình dục cháu A khi cháu chưa đủ 16 tuổi làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, tinh thần của cháu A nên bị cáo N có trách nhiệm bồi thường về danh dự, nhân phẩm. Do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không thỏa thuận được mức bồi thường nên Tòa án sơ thẩm xác định mức bồi thường gồm chi phí đi và về giám định; đi và về làm việc với cơ quan tiến hành tố tụng; tiền mất thu nhập của người đưa cháu A đi giám định, làm việc với Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, tham gia phiên tòa; tiền tổn thất danh dự, nhân phẩm, tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ bản với tổng số tiền bồi thường 30.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại điều 592 Bộ luật dân sự 2015. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận số tiền bồi thường trên nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo N.

Bởi những phân tích trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, tuy nhiên cần sửa bản án sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo đối với bị hại tại phiên tòa phúc thẩm và sửa lại về cách tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Đ Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T N phạm tội: Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn T N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho cháu Nguyễn T K A số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Gia đình bị cáo N đã nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số 0000473 ngày 04/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai. Cháu Nguyễn T K A và đại diện hợp pháp của cháu A là ông Nguyễn Đ Q được nhận số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn T N tiếp tục bồi thường cho cháu Nguyễn T K A số tiền 20.000.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn T N, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Đình N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 03/01/2023.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Mạnh Cẩm Yên